

Số: /TCBC-SNN

Tây Ninh, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 2417/UBND-NC ngày 02/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo Công văn số 2032/STP-XDPBPL ngày 04/8/2023 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn nội dung Thông cáo báo chí các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/3/2024.

2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 của Luật Thủy lợi năm 2017, theo đó: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua...

Ngày 08/12/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 129/NQ-HĐND về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Để có cơ sở cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh áp dụng giá cụ thể cho từng biện pháp tưới, tiêu đối với cây trồng và cung cấp nước cho chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hợp đồng giữa tổ chức khai

thác công trình thủy lợi với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, do đó việc ban hành Quyết định Quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Ban hành giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đảm bảo quy định của pháp luật tại Luật Thủy lợi năm 2017, Nghị định số 96/2018/NĐ-CP, Nghị quyết số 129/NQ-HĐND; làm cơ sở pháp lý để xác định khoản tiền phải trả cho một đơn vị sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi với tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi; là cơ sở để Nhà nước hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi cho các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

3. Nội dung chủ yếu: ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3.2. Nội dung quy định

3.2.1. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với đất trồng lúa

a) Tưới tiêu chủ động bằng trọng lực (tự chảy): 930.000 đồng/ha/vụ.

- Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần: 558.000 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu: 372.000 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp lợi dụng thủy triều để tưới, tiêu: 651.000 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá như sau:

Mức giá tưới: 651.000 đồng/ha/vụ;

Mức giá tiêu: 279.000 đồng/ha/vụ.

b) Tưới tiêu chủ động bằng động lực (tưới bơm): 1.329.000 đồng/ha/vụ.

- Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần: 797.400 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu: 664.500 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá như sau:

Mức giá tưới: 930.300 đồng/ha/vụ;

Mức giá tiêu: 398.700 đồng/ha/vụ.

3.2.2. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với diện tích trồng mạ, rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày

a) Tưới tiêu chủ động bằng trọng lực (tự chảy): 372.000 đồng/ha/vụ.

- Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần: 223.200 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu: 148.800 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp lợi dụng thủy triều để tưới, tiêu: 260.400 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá như sau:

Mức giá tưới: 260.400 đồng/ha/vụ;

Mức giá tiêu: 111.600 đồng/ha/vụ.

b) Tưới tiêu chủ động bằng động lực (tưới bơm): 532.000 đồng/ha/vụ.

- Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần: 319.200 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu: 266.000 đồng/ha/vụ;

- Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá như sau:

Mức giá tưới: 372.400 đồng/ha/vụ;

Mức giá tiêu: 159.600 đồng/ha/vụ.

3.2.3. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với cấp nước để chăn nuôi

Mức giá cấp nước để chăn nuôi bằng máy bơm: 1.320 đồng/m³; hồ đập, kênh cống: 900 đồng/m³.

3.2.4. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với cấp nước để nuôi trồng thủy sản

a) Mức giá cấp nước để nuôi trồng thủy sản: 250 đồng/m² mặt thoáng/năm.

b) Trường hợp cấp nước để nuôi trồng thủy sản lợi dụng thủy triều: 125 đồng/m² mặt thoáng/năm.

3.2.5. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với cấp nước tưới cho cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu

a) Cấp nước tưới chủ động bằng trọng lực (tự chảy): 744.000 đồng/ha/năm.

- Trường hợp cấp nước tưới chủ động một phần: 446.400 đồng/ha/năm;

- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới: 297.600 đồng/ha/năm.

b) Cấp nước tưới chủ động bằng động lực (tưới bơm): 1.063.000 đồng/ha/năm.

- Trường hợp cấp nước tưới chủ động một phần: 637.800 đồng/ha/năm;
- Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới: 531.500 đồng/ha/năm.

3.2.6. Điều kiện áp dụng để tính giá

- Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh được tính từ hạ lưu công đầu kênh cấp I của hệ thống công trình thủy lợi đến tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng nước.

- Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là giá quy định cho từng thời gian, biện pháp tưới, tiêu đối với cây trồng và cung cấp nước cho chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hợp đồng giữa tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi, không có thuế giá trị gia tăng.

3.3. Quy định về trách nhiệm thi hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và điều khoản thi hành.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong tháng 3/2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm CB-TH tỉnh (để đăng tải);
- Báo Tây Ninh (để đăng tải);
- Cổng Thông tin điện tử Sở (để đăng tải);
- Văn phòng Sở;
- GD Sở; PGD Sở phụ trách;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**